

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HS-PT

Ngày 27/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Yên

Ông Nguyễn Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Vũ Minh V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Vũ Minh V, sinh năm 1974; nơi ĐKKHKT: Số nhà C, đường N, tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Xóm D, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Đỗ Thị T1 (đều đã chết); có vợ và 02 hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại: Cháu Trần Thanh T2, sinh ngày 23/12/2013. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Thanh B, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Minh V, có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh T cấp ngày 30/8/2023, giá trị đến 30/8/2028. V được anh Nguyễn Hoàng Khánh H thuê lái xe ô tô tải chở vật liệu san lấp công trình thi công tuyến tránh đường tỉnh 391 thuộc địa phận xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương. Chiều ngày 13/12/2023, V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C- 356.03 chở cát san lấp trên đường T hướng Quý C đi thị trấn T, đến khu vực công trường thi công tuyến tránh đường T thuộc thôn Đ, xã V, huyện T. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, V điều khiển xe ô tô đến khu vực km 21+100, đường tỉnh lộ 391, thuộc địa phận xã V, huyện T, V bật xi nhan phải rồi đánh lái sang phần đường bên trái để mở cua, chuyển hướng xe rẽ phải để vào công trường ở bên phải theo chiều đi. Ông Phạm Văn S, là nhân viên công trường, không có chứng chỉ hướng dẫn giao thông nhưng được phân công nhiệm vụ điều tiết, hướng dẫn phương tiện ra vào công trường thấy xe ô tô của V đang rẽ phải vào công trường, quan sát phía bên phải cùng chiều ngay gần lối mở vào công trường có xe đạp của nhóm học sinh đi sát lề đường phải và nhiều phương tiện khác cũng di chuyển ở phía bên phải chiều đường nên ông S có ra tín hiệu để V dừng lại và vẫy tay cho nhóm học sinh đi qua lối mở vào công trường. Tuy nhiên có cháu Trần Thanh T2, sinh năm 2013, không đi qua được lối mở theo nhóm học sinh mà dừng xe lại tại đầu lối mở vào công trường. Do không chú ý quan sát, V vẫn điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải để vào công, phần bánh bên phải trục 2, 3, 4 xe ô tô do V điều khiển đã va chạm vào phần đầu xe đạp do cháu T2 điều khiển, đẩy ngã cháu T2 và xe đạp, bánh xe ô tô chèn lên xe đạp, người, đầu cháu T2. V điều khiển xe ô tô BKS 34C-356.03 đi vào trong lối mở vào công trường, đầu xe hướng về phía trong công trường, đuôi xe hướng ra phía ngoài đường 391, tâm trục bánh sau của xe cách tâm trục bánh trước xe đạp là 485cm (DV3). Sau va chạm, xe đạp nằm ở vị trí đầu xe hướng vào phía trong công trường, đuôi xe hướng ra ngoài đường 39, tâm trục bánh sau cách mép đường là 170cm và cách vị trí điểm mở là 230cm, tâm trục bánh trước cách mép đường 265cm và cách điểm mở là 240cm (DV1). Vương quan sát qua gương chiếu hậu thấy ông S đang ngã, bò phía sau xe nên dừng lại, xuống xe, quan sát thấy cháu T2 cùng xe đạp đổ ngã phía sau và phát hiện cháu T2 đã tử vong nên đến Công an xã V trình báo nội dung vụ việc. Tại hiện trường, trên lối mở vào công trường, cách mép đường 350cm là vị trí tâm phần mô não có kích thước (23x10)cm, khoảng cách từ tâm vết tới điểm mở là 240cm (DV2).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 429/KLGDTT-KTHS ngày 15/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận nguyên nhân tử vong đối với cháu Trần Thanh T2: đa chấn thương (vết thương sọ não hở, thoát não; gãy xương

cột sống; gãy vỡ khung chậu). Cơ chế hình thành thương tích: tổn thương gây tử vong cho cháu Trần Thanh T2 là đa chấn thương, tổn thương này do vật tày chèn ép gây nên là phù hợp.

Sau khi gây tai nạn, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Anh Trần Thanh B và chị Nguyễn Thị Y đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản án sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (viết tắt là BLHS), xử phạt Vũ Minh V 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 8 năm 2024, bị cáo kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo trình bày thời điểm bị cáo điều khiển xe ô tô chuẩn bị đi vào lối mở, mật độ phương tiện di chuyển trên đường tương đối đông; bị cáo bật xi nhan báo hiệu thì thấy ông S giơ tay trái đang cầm đuôi cui lên, vẫy tay phải, bị cáo hiểu là ông S chặn dòng người dừng lại và ra hiệu cho bị cáo di chuyển. Bị cáo quan sát thấy dòng người đã đi qua phía bên kia lối mở, một số người dừng lại cách xa lối mở, bị cáo quan sát thấy thấy ông S nhưng không thấy cháu T2 (bị hại). Cho là đã đảm bảo an toàn, bị cáo mở cửa rẽ vào lối mở, khi vào lối mở bị cáo nhìn qua gương chiếu hậu thấy ông S bò ra đường phía sau xe, bị cáo xuống xe thì mới biết bị cáo đã điều khiển xe đâm va vào cháu T2. Bị cáo xác định nguyên nhân của vụ va chạm là do lỗi của bị cáo và một phần lỗi của cháu T2 vì cháu T2 đã dừng ở vị trí rất gần lối mở và ông S hướng dẫn giao thông không đúng, bị cáo không quan sát được. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng, tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lao động, chăm sóc gia đình.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương: Sau khi phân tích các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên

mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, tại giai đoạn điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 13/12/2023 tại km 21+100 lối mở vào công trường thi công tuyến đường tránh đường tỉnh 391 thuộc địa phận thôn Đ, xã V, huyện T, Vũ Minh V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C-356.03 hướng Q đi thị trấn T chuyển hướng rẽ phải vào lối mở công trường thi công, do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe đạp do cháu Trần Thanh T2, sinh ngày 23/12/2013 điều khiển, đang dừng đỗ tại đầu lối mở vào công trường thi công ở phần đường bên phải cùng chiều đi của V. Hậu quả cháu T2 tử vong tại hiện trường. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về hình phạt: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; anh trai bị cáo là liệt sĩ nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là có căn cứ. Ông S, mặc dù không có chứng chỉ hướng dẫn giao thông song được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông, ra tín hiệu để đảm bảo an toàn cho phương tiện ra vào công trường, khai khi thấy xe ô tô (do V điều khiển) có đèn xi nhan báo hiệu rẽ vào công trường thì phía trước đầu xe ô tô cách đầu xe khoảng 40m, cách lối mở vào công trường khoảng 20m có một nhóm học sinh điều khiển xe đạp và một số xe mô tô di chuyển hướng Q - thị trấn T; ông S đã giơ thẳng gậy ra tín hiệu để xe ô tô dừng lại và một tay khác vẫy ra tín hiệu cho xe đạp, xe mô tô nhanh chóng đi qua lối mở để ô tô vào công trường; tuy nhiên xe ô tô không dừng lại mà lái xe mở cửa sang trái và đánh lái sang phải đi vào lối mở; ngay trước khi xảy ra tai nạn, ông S thấy cháu học sinh (cháu T2) ngồi trên xe đạp, đang dừng phía ngoài lề đường phải đường tỉnh 391 theo hướng Q - thị trấn T cách lề đường khoảng 01m, cách điểm đầu lối mở về hướng Tứ Kỳ khoảng 01m. Cháu T2 không

di chuyển qua lối mở theo hướng dẫn và tín hiệu của ông S mà dừng xe ở đầu lối mở, cách đầu lối mở khoảng 01m, việc dừng xe của cháu T2 không đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ (điểm e khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ quy định người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại nơi đường giao nhau và trong phạm vi 5 mét tính từ mép đường giao nhau). Hội đồng xét xử đánh giá nguyên nhân xảy ra tai nạn có một phần một phần xuất phát từ bị hại và sự hướng dẫn giao thông không chuyên nghiệp của ông S. Mặt khác tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật theo đúng nguyên tắc xử lý tội phạm quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự là khoan hồng với người mà trong quá trình giải quyết vụ án ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận kháng cáo của Vũ Minh V; sửa bản án sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Minh V 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Vũ Minh V cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Vũ Minh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/9/2024.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Tứ Kỳ (02 bản);
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu: HS, VP, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Bằng

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tân

Vũ Thị Yên

Nguyễn Hải Bằng

